

# DUY TRÌ TIẾNG VIỆT VÀ VĂN HOÁ VIỆT NAM CHO KIỀU BÀO TRONG HỘI NHẬP QUỐC TẾ

TS. Hoàng Thu Oanh

*Ngôn Ngữ học (Ba Lan)*

TS. Hoàng Xuân Bình

*Khoa học Giáo dục (Ba Lan)*

*Cộng đồng người Việt Nam ở nước ngoài có gần 3 triệu người, đây là nguồn tài sản quý giá của đất nước. Duy trì tiếng Việt và văn hóa Việt Nam cho Việt kiều trong quá trình hội nhập quốc tế đang là vấn đề bức xúc, nan giải. Trên cơ sở nghiên cứu và tổ chức dạy tiếng Việt cho các thanh thiếu nhi Việt Nam ở nước ngoài trong những năm qua, bài viết đề cập đến một số giải pháp góp phần giải quyết vấn đề này.*

Nước Việt Nam mặc dù đã trải qua hàng ngàn năm dưới ách đô hộ của phong kiến phương Bắc, của chủ nghĩa thực dân, nhưng tiếng nói và văn hóa dân tộc Việt Nam vẫn tồn tại và ngày càng phát triển. Có thể khẳng định, tiếng nói là một trong những nhân tố quyết định sự tồn tại của mỗi dân tộc. Đã là người Việt Nam, dù sống ở Việt Nam hay ở bất cứ nơi đâu trên hành tinh này, điều quan trọng nhất đối với họ là phải biết sử dụng tiếng nói của cha ông và hiểu được sự phong phú, đa dạng, cái hồn của văn hóa Việt.

Hiện nay ngôn ngữ cũng đóng vai trò quan trọng trong quá trình toàn cầu hóa và hội nhập quốc tế. Ngôn ngữ và văn hóa không chỉ góp phần khẳng định sự tồn tại của dân tộc mà còn là phương tiện hữu hiệu nhất trong việc quảng bá đất nước, hỗ trợ cho sự phát triển kinh tế, hữu nghị. Nước Việt Nam có gần 3 triệu người đang sinh sống, làm việc ở nước ngoài, đây cũng là nguồn tài sản quý giá của đất nước. Tổ quốc mong muốn cộng đồng người Việt ở nước ngoài sẽ là cầu nối vững chắc giữa Việt Nam với các nước sở tại. Chính vì vậy ngoài sự thông thạo, hiểu biết ngôn ngữ, văn hóa, kinh tế và con người của nước sở tại, những người con của đất Việt và gốc Việt ở nước ngoài còn là những sứ giả hiện thực của đất nước. Qua mỗi người Việt Nam, mỗi gia đình Việt Nam và mỗi cộng đồng người Việt Nam, những người dân bản xứ, đất nước bạn sẽ hiểu được và nhìn nhận rõ hơn về con người và đất nước Việt Nam. Biết tiếng mẹ đẻ, sử dụng thành thạo nó, cũng như hiểu sâu sắc

văn hóa, phong tục tập quán, lịch sử dân tộc, người Việt ở nước ngoài mới có nhiều cơ hội trực tiếp hoặc gián tiếp đóng góp nhiều hơn sức lực, trí tuệ vào việc xây dựng đất nước.

Trong những năm qua, nhờ các chính sách phù hợp, ngày càng có nhiều trí thức, doanh nghiệp Việt kiều góp phần tích cực, hiệu quả cho sự phát triển đất nước. Tuy nhiên cũng nhận thấy rằng, cùng với sự định cư lâu dài ở nước ngoài của thế hệ trước, các thế hệ tiếp theo của cộng đồng ngày càng đông hơn, nhưng cũng ít hiểu biết về tiếng nói và văn hóa Việt Nam hơn. Lúc đầu, để thích ứng với cuộc sống mới ở xứ người, người Việt buộc phải học tốt tiếng địa phương, phải hiểu và tiếp thu nền văn hóa mới của nước sở tại. Chính vì vậy việc biết và sử dụng thông thạo ngôn ngữ nước sở tại là điều tối cần thiết và ngôn ngữ nước sở tại được sử dụng như ngôn ngữ giao tiếp thông thường trong sinh hoạt. Các thế hệ trước khi lập nghiệp ở nước ngoài đã vượt qua bao khó khăn, nỗ lực tìm kiếm công ăn việc làm để tồn tại và trụ lại nơi xứ người, đồng thời cố gắng để con cháu được đến trường học hành đầy đủ với hy vọng sẽ có tương lai tốt đẹp hơn cho chúng. Họ tập trung mọi khả năng như thuê thầy dạy thêm tiếng nước sở tại, cung cấp các phương tiện kỹ thuật để con cái nhanh chóng tiếp xúc với ngôn ngữ mới và các ngôn ngữ thông dụng quốc tế. Do lao động vất vả cha mẹ thường ít có điều kiện, thời gian dành cho con cái nên lớp người Việt trẻ đến trường, ở nhà đều sử dụng ngôn ngữ phổ thông là ngôn ngữ nước sở tại. Cha mẹ do không có điều kiện dạy con cái tiếng Việt đã dẫn đến tình trạng: kiến thức và hiểu

biết tiếng Việt của các thế hệ con cháu dần dần bị mai một hoặc họ hoàn toàn không biết tiếng Việt, nhất là các cháu sinh ra và lớn lên ở nước ngoài. Cùng với thời gian, một nghịch lý mới nảy sinh đó là những mâu thuẫn bất đồng ngôn ngữ không phải giữa những người bản xứ với người di cư mà là giữa các thế hệ người Việt trong cùng gia đình như giữa ông, bà, bố, mẹ và con cháu. Thậm chí đây không chỉ là sự bất đồng ngôn ngữ đơn thuần mà vấn đề quan trọng hơn là thế hệ con cháu đã ngày càng không hiểu về lối sống, văn hóa, phong tục, tập quán, tôn giáo Việt Nam và dần dần trở thành những người Việt xa lạ.

Khi nỗi lo về việc con cái không biết tiếng mẹ đẻ và không hiểu gì về nguồn gốc, văn hóa Việt ngày càng lớn, nhiều bậc phụ huynh bắt đầu cố gắng tìm mọi cách dạy con tiếng Việt, tạo điều kiện để chúng giao lưu với thanh thiếu niên cùng lứa tuổi trong cộng đồng hoặc cho chúng về Việt Nam trong các dịp lễ, dịp hè. Nhưng thực tế cho thấy, để duy trì được tiếng nói, chữ viết và giữ được truyền thống, văn hóa của dân tộc cho thế hệ người Việt ở nước ngoài thực sự không đơn giản, vì đây không chỉ còn là vấn đề của từng gia đình, từng cộng đồng mà đã đến lúc cần có sự can thiệp, hỗ trợ của Nhà nước trong việc tạo điều kiện cơ sở vật chất, tổ chức thực hiện. Do tình hình thực tế thúc ép, để tự cứu vãn tình thế này, nhiều cộng đồng người Việt ở nước ngoài cũng đã tổ chức các lớp học tiếng Việt cho con em của mình. Nhưng do nhiều yếu tố hạn chế, nhất là điều kiện

trường lớp, thời gian eo hẹp của bố mẹ và của chính các cháu nên các lớp học thường chỉ thực hiện được vào ngày thứ 7 hoặc chủ nhật vì vậy chất lượng và hiệu quả còn rất khiêm tốn. Khó khăn lớn nhất là thời gian học ít, không liên tục, các đối tượng học, lứa tuổi, trình độ học sinh không đồng đều cũng như thiếu môi trường ngôn ngữ. Việc thiếu chương trình, sách giáo khoa tiếng Việt cho các đối tượng là thanh thiếu niên Việt Nam đang ở nước ngoài, thiếu đội ngũ giáo viên có trình độ chuyên môn (dạy tiếng Việt ở nước ngoài như một ngoại ngữ) cũng là nguyên nhân dẫn đến kết quả dạy tiếng Việt cho con em cộng đồng còn bị hạn chế. Lẽ dĩ nhiên, chương trình và giáo trình tiếng Việt cho học sinh phổ thông học trong nước hoàn toàn không phù hợp để sử dụng cho đối tượng con em Việt kiều. Xét góc độ thực tế cần coi việc dạy tiếng Việt cho thanh thiếu niên cộng đồng người Việt Nam ở nước ngoài là dạy một ngoại ngữ. Như vậy chương trình dạy và học ngoại ngữ tiếng Việt khác với việc dạy và học tiếng Việt-tiếng mẹ đẻ trong các trường phổ thông trong nước. Thêm một nguyên nhân nữa hạn chế thành công việc dạy tiếng Việt cho thế hệ trẻ Việt kiều là do chính bản thân các thế hệ sau thường có tư tưởng sẽ sống và làm việc tại các nước sở tại, nên coi nhẹ việc học tiếng Việt cũng như giao lưu cộng đồng. Do vậy để có các trường tiếng Việt tốt không chỉ khắc phục về điều kiện vật chất mà cần khơi dậy trong mỗi gia đình Việt, mỗi con em người Việt ý thức tự hào mình là người Việt

Nam để thấy rõ việc học tiếng Việt, văn hóa, phong tục tập quán Việt Nam là cần thiết.

Gần đây, thấy rõ vai trò cộng đồng người Việt Nam ở nước ngoài trong quá trình hội nhập đã có không ít các buổi hội thảo, hội nghị bàn về việc duy trì tiếng Việt và gìn giữ văn hóa Việt Nam cho các thế hệ Việt kiều. Để có giải pháp hiệu quả và hiện thực đòi hỏi phải gắn kết được nhiều yếu tố: vai trò nhà nước, vai trò các cộng đồng, doanh nghiệp người Việt Nam ở nước ngoài, vai trò của các tổ chức người Việt và chính quyền các nước sở tại. Hiện nay, tuy Nhà nước đã có chủ trương hỗ trợ việc dạy tiếng Việt cho con em Việt kiều nhưng cần khẩn trương nghiên cứu và triển khai thực hiện. Thậm chí Bộ Giáo dục nên thành lập một bộ phận chuyên trách về việc dạy tiếng Việt cho Việt kiều. Ngoài việc nghiên cứu đưa ra chương trình, giáo trình, phương tiện học tập, cung cấp giáo viên, tài liệu, cũng cần có các hình thức giao lưu, đào tạo phụ trợ như tổ chức các trường học bán trú, nội trú trong nước cho con em Việt kiều vào dịp hè, dịp Tết. Đồng thời phối hợp với các cộng đồng tổ chức cơ sở vật chất nhà trường, đào tạo đội ngũ giáo viên, tuyên truyền, quảng bá học tiếng Việt hay hợp tác với các cơ sở giáo dục của nước sở tại nâng môn tiếng Việt như ngoại ngữ thứ hai tại những nước có cộng đồng đông (Chỉ có các cơ quan chức năng của nhà nước như Bộ Giáo dục mới làm được điều này). Để có một chương trình và giáo trình giảng dạy tiếng Việt tốt cho con

em Việt kiều, nhất thiết phải có sự hợp tác chặt chẽ giữa các chuyên gia giáo dục trong nước với các chuyên gia giáo dục hoặc các giáo viên đã kinh qua dạy tiếng Việt trong cộng đồng người Việt Nam ở nước ngoài. Bởi vì họ hiểu đặc thù cụ thể của mỗi cộng đồng, khu vực và có thể giúp xây dựng một chương trình chung, giúp dịch thuật, minh họa cũng như phân cấp học, lớp học, đối tượng học cho phù hợp. Mặt khác, trong quá trình dạy học, đội ngũ giáo viên luôn đóng vai trò quyết định, nên Nhà nước cần định hướng tổ chức chương trình đào tạo chính thống để hình thành và duy trì đội ngũ giáo viên là các thành viên của cộng đồng, vì chỉ có họ mới gắn bó lâu dài với nghề nghiệp ở nước ngoài. Tại các khu vực trọng điểm như Liên minh Châu Âu, Mỹ, Nhật, Trung Quốc, Nga nên có những chương trình hỗ trợ đặc biệt như bổ sung kinh phí xây dựng trường, lớp, thư viện, tài liệu, chương trình ngoại khóa, đào tạo giáo viên. Những học sinh diện gia đình chính sách, có hoàn cảnh khó khăn cần được giúp đỡ về vật chất. Phần đầu để tất cả học sinh Việt Nam ở các nước có cộng đồng người Việt đông cũng như học sinh trong nước, đều có thể tham gia học tiếng Việt tại các cơ sở giáo dục tiếng Việt của cộng đồng.

Trong quá trình duy trì tiếng Việt và văn hóa Việt Nam cho các thế hệ Việt kiều, vai trò của cộng đồng, các doanh nghiệp người Việt tại các nước là yếu tố quyết định sự

thành công. Các cộng đồng phải tự nhận thức được tầm quan trọng của việc học tiếng Việt và động viên để mỗi gia đình, mỗi tổ chức, mỗi doanh nghiệp cùng đồng tâm góp công sức, tiền của xây dựng và duy trì trường lớp. Hỗ trợ cho các chuyên gia giáo dục, các giáo viên của cộng đồng để họ thực hiện tốt nhiệm vụ giảng dạy. Phải chủ động và mạnh dạn thực hiện các chương trình và hình thức giảng dạy thử nghiệm, không nên quá bị động trông chờ sự giúp đỡ từ Nhà nước. Đặc biệt cần bồi dưỡng và duy trì đội ngũ giáo viên, tổ chức môi trường giao lưu trong cộng đồng, tổ chức các lễ hội truyền thống, các ngày văn hóa Việt Nam, xây dựng các trung tâm văn hóa, giao lưu cộng đồng. Thành lập các hội khuyến học, quỹ hỗ trợ giáo dục cộng đồng có chức năng như một chi nhánh của Hội Khuyến học trong nước.

Trong quá trình hội nhập quốc tế, vai trò của Việt kiều ngày càng được khẳng định. Đầu tư xây dựng khối cộng đồng người Việt ở nước ngoài vững mạnh, hướng về cội nguồn, về Tổ quốc là đầu tư quan trọng có tính chiến lược, lâu dài. Duy trì ngôn ngữ và văn hóa Việt cho các thế hệ Việt kiều là trách nhiệm, nghĩa vụ của cả hai phía: Nhà nước và cộng đồng. Đã đến thời điểm cần nhìn nhận nhiệm vụ này một cách nghiêm túc để huy động được sự hợp lực của mọi thành phần nhằm hướng tới sự phát triển, phồn vinh của nước Việt.